



PHƯƠNG THỨC GIEO ƯƠM

Một số loài giống cây bản địa Tại Vườn ươm Sinh thái HEPA

Người thực hiện:

Trần Đình Phương - Phụ trách Vườn ươm

Bùi Tiến Dũng - Trưởng mạng Nông nghiệp Sinh thái

HEPA, tháng 3 năm 2008

PHỤ LỤC

I. NHÓM CÁC CÂY BỘ ĐẬU

1. Cây Muồng đen
2. Cây Muồng ràng ràng
3. Cây Keo lai
4. Cây Keo dậu
5. Cây Phượng vĩ

II. NHÓM CÁC LOẠI CÂY CẢNH

1. Cây Cọ dầu
2. Cây Cọ bầu
3. Cây Cau
4. Cây Dừa

III. NHÓM CÁC CÂY LÂM NGHIỆP

1. Lim xanh
2. Xoan ta
3. Tách
4. Mây nếp
5. Chó
6. Xà cừ

IV. NHÓM CÁC LOẠI CÂY ĂN QUẢ

1. Cây Mít
2. Cây Xoài

V. NHÓM MỘT SỐ LOẠI CÂY HOA CẢNH

1. Hoa giâm cành

Hoa Giấy, Giâm bụi, Cô tông, Hoàng anh, Cẩm tỳ mai, Thanh táo, Trà mi, Hoa trạng nguyên, Đinh lăng, Ngũ gia bì, Dâu tằm, Hoa hồng vàng, Hoa hường, Hoa hồng leo, Hoa bông trang, Hoa huỳnh anh

2. Hoa giâm bằng phương pháp tách chồi

Cây vân môn, Cây môn trắng, Cây nanh lợn, Cây lưỡi hổ...

I. NHÓM CÂY BỘ ĐẬU

1. Cây Muồng đen: *Cassia siamea* Lamb.

Thuộc Họ vang (*Caesalpinaceae*)

a) Đặc điểm nhận biết

- Cây gỗ nhỡ cao 10 - 15m, đường kính 40 - 50cm. Vỏ nhẵn màu xám nâu, cành thô thường có gờ cạnh, phủ lông thưa mịn.
- Lá kép lông chim một lần chẵn. Lá chét hình trái xoan thuôn, đầu gần tròn hơi lõm ở đỉnh.
- Hoa tự hình ngù, lưỡng tính. Hoa màu vàng tươi
- Quả đậu hình rai dài 25 - 30cm, rộng 1,5cm. Khi chín quả màu đen, bên trong có 10 - 20 hạt dẹt, màu nâu nhẵn bóng.
- Hệ rễ ngang rất phát triển, đường kính bộ rễ thường lớn hơn đường kính tán.
- Rễ cây có nốt sần, cây cải tạo đất tốt.

b) Đặc tính sinh học và sinh thái học

- Cây mọc nhanh, 15 tuổi có thể cao 10 - 14m, đường kính 28 - 31cm.
- Mùa ra hoa tháng 10 - 12 và 6 - 7, quả chín tháng 1 - 4 và 8 - 9.
- Cây ưa sáng, lúc còn nhỏ cần che bóng 50 - 70%. Cây thường phân bố ở độ cao 1200 trở xuống, có nhiệt độ bình quân 21 - 24°C.
- Cây chịu được khô hạn, không sống được nơi có nhiều sương giá.
- Cây có khả năng tái sinh bằng chồi và hạt tốt.

c) Phân bố địa lý và giá trị sử dụng

- Muồng đen là cây bản địa vùng Đông Nam Á. ở Việt Nam cây mọc tự nhiên từ Bắc đến Nam.
- Gỗ cứng, thớ mịn không bị mối mọt. Dùng để đóng đồ thông thường, đồ mỹ nghệ.
- Là cây trồng bóng mát ven đường, công sở có giá trị thẩm mỹ cao.

d) Xử lý hạt giống tạo cây con

- Bước 1: Làm sạch hạt, loại bỏ những hạt kém chất lượng ít có khả năng nảy mầm.
- Bước 2: Cho hạt vào chậu (thùng) sau đó đổ nước sôi nóng 100°C vào ngâm đảm bảo nước ngập hạt từ 3 - 5cm trong vòng 24h.
- Bước 3: Sau 24h ta vớt hạt ra đem rửa chua bằng nước lạnh thông thường. (Lúc này ta có thể đánh giá, nhận biết được lô hạt xử lý có đạt chất lượng hay không. Hạt nảy mầm nhanh là những hạt khi bóp nhẹ ta thấy mềm, quan sát bằng mắt thường thấy hạt bị trương lên so với thời điểm ban đầu, bóc hạt ra ta thấy mầm hạt nhỏ màu xanh nhạt). Hạt tốt tỷ lệ nảy mầm từ 80 - 90%.

- Bước 4: Gieo hạt vào luống ươm hoặc tra thẳng vào bầu dinh dưỡng.
 - Nếu tra hạt thẳng vào bầu thường dùng túi bầu 7x12cm. (Hỗn hợp bầu đất thông thường hoặc bầu cát có tỷ lệ 50% cát + 50% phân chuồng hoai).
 - Nếu gieo hạt vào luống ta phải làm sạch luống sau đó vãi đều hạt lên mặt luống và tủ một lớp đất dày từ 1 - 2cm. Phương pháp này có ưu điểm hơn phương pháp tra thẳng hạt vào bầu do ta có thể lựa chọn được cây con đạt tiêu chuẩn.

Chú ý:

- Mùa vụ trồng: Xuân – Thu.
- Cây có thể trồng thành rừng phong cảnh hoặc trồng xen với các loài cây khác.
- Tiêu chuẩn cây con xuất vườn: Cây con từ 3 - 4 tháng, chiều cao 30 - 35cm (Còn tùy thuộc vào mục đích trồng rừng hay trồng cảnh quan).
- Kích thước hố 30 x 30 x 30 cm.
- Mật độ trồng 2000 – 2500 cây/1ha.

2. Muồng ràng ràng: *Cassia fistulosa*

Thuộc Họ vang (*Caesalpinaceae*)

a) Đặc điểm nhận biết

- Cây gỗ nhỡ cao 6 - 10m, đường kính 20 - 30cm. Thân màu xám đen, phân cành ngang, tán hình ô.
- Lá kép lông chim 2 lần chẵn, lá chét mọc đối, đầu lá nhọn, đuôi tù.
- Hoa tự hình ngù, lưỡng tính. Hoa màu đào phai.
- Quả nang dài 15 - 20cm.
- Rễ cây có nốt sần nên đây là cây cải tạo đất tốt.

b) Đặc tính sinh học và sinh thái học

- Cây sinh trưởng khá nhanh. Sau 4 - 5 năm cây có thể cao 6 - 8m.
- Mùa ra hoa 2 - 3, quả chín 8 - 9 hàng năm.
- Cây ưa sáng, lúc còn nhỏ cần che bóng 50 - 70%. Cây thường phân bố ở độ cao 1200 m trở xuống, có nhiệt độ bình quân 21 - 24°C.
- Cây chịu được khô hạn, cây có khả năng tái sinh bằng chồi và hạt tốt.

c) Phân bố địa lý và giá trị sử dụng

- Muồng là cây bản địa vùng Đông Nam Á. ở Việt Nam cây mọc tự nhiên từ Bắc đến Nam.
- Gỗ cứng, dùng để đóng đồ thông thường.

- Là cây trồng bóng mát ven đường, công sở.

d) Xử lý hạt giống tạo cây con

- Bước 1: Làm sạch hạt, loại bỏ những hạt kém chất lượng ít có khả năng nảy mầm.
- Bước 2: Cho hạt vào chậu (thùng) sau đó đổ nước sôi nóng 65 - 70⁰C vào ngâm đảm bảo nước ngập hạt từ 3 - 5cm trong vòng 5h.
- Bước 3: Sau 5h ta vớt hạt ra đem rửa chua bằng nước lạnh thông thường. (Lúc này ta có thể đánh giá, nhận biết được lô hạt xử lý có đạt chất lượng hay không. Hạt nảy mầm nhanh là những hạt khi bóp nhẹ ta thấy mềm, quan sát bằng mắt thường thấy hạt bị trương lên so với thời điểm ban đầu, bóc hạt ra ta thấy mầm hạt nhỏ màu xanh nhạt.) Hạt tốt tỷ lệ nảy mầm từ 90% - 95%.
- Bước 4: Gieo hạt vào luống ươm hoặc tra thẳng vào bầu dinh dưỡng.
 - Nếu tra hạt thẳng vào bầu thường dùng túi bầu 7x12cm. (Hỗn hợp bầu đất thông thường hoặc bầu cát có tỷ lệ 50% Cát + 50% Phân chuồng hoai).
 - Nếu gieo hạt vào luống ta phải làm sạch luống sau đó vãi đều hạt lên mặt luống và tủ một lớp đất dày từ 1 - 2 cm. Phương pháp này có ưu điểm hơn phương pháp tra thẳng hạt vào bầu do ta có thể lựa chọn được cây con đạt tiêu chuẩn.

Chú ý:

- Mùa vụ trồng: Xuân – Thu.
- Cây có thể trồng thành rừng phong cảnh hoặc trồng xen với các loài cây khác.
- Tiêu chuẩn cây con xuất vườn: Cây con từ 3 - 4 tháng, chiều cao 30 - 35 cm (Còn tùy thuộc vào mục đích trồng rừng hay trồng cảnh quan).
- Kích thước hố 30 x 30 x 30 cm.
- Mật độ trồng 2500 – 3000 cây/1ha.

3. Keo lai (*Acacia magium x auriculiformis*)



Thuộc Họ Trinh Nữ (*Mimosaceae*)

a) Đặc điểm nhận biết

- Cây gỗ nhỏ có thể cao tới 20 m, đường kính 25 - 35cm. Vỏ màu xám nâu, nứt dọc. Tán hình trứng hoặc hình tháp, phân cành thấp.
- Trên cây mầm dưới 1 năm tuổi có lá kép lông chim 2 lần, cuống thường bẹt. Cây trên 1 năm tuổi lá kép rụng hết chỉ còn

lại lá đơn mọc cách trên thân.

- Hoa tự hình bông, lưỡng tính dài gần bằng lá. Hoa màu vàng tươi.
- Quả đậu, xoắn. Hạt hình trái xoan hơi dẹt, màu đen.

b) Đặc tính sinh học và sinh thái học

- Cây mọc nhanh và thích hợp với nơi đất sâu, ẩm, nhiều ánh sáng. Nơi đất cằn cỗi cây sinh trưởng chậm và phân cành sớm.
- Rễ cây có nốt sần do đó là cây tiên phong trong vấn đề cải tạo, phủ xanh đất trống đồi núi trọc.
- Cây ra hoa vào tháng 1 - 2, quả chín tháng 5 - 6.
- Cây tái sinh bằng hạt và chồi đều tốt.
- Rễ cây có nốt sần, cây cải tạo đất tốt.

c) Phân bố địa lý và giá trị sử dụng

- Cây mọc tự nhiên ở Bắc Úc, mới được đưa trồng ở Việt Nam. Đến nay hầu hết các tỉnh trong cả nước đều đã gây trồng loài cây này.
- Gỗ dùng để làm giấy, trụ mỏ, củi đun.

d) Xử lý hạt giống tạo cây con

- Bước 1: Làm sạch hạt, loại bỏ những hạt kém chất lượng ít có khả năng nảy mầm.
- Bước 2: Cho hạt vào chậu (thùng) sau đó đổ nước sôi nóng 100°C vào ngâm, đảm bảo nước ngập hạt từ 3 - 5cm trong vòng 24h (Trước khi đổ nước sôi nóng 100°C ta nên trần qua hạt bằng nước ấm).
- Bước 3: Sau 24h ta vớt hạt ra đem rửa chua bằng nước lạnh thông thường. (Lúc này ta có thể đánh giá, nhận biết được lô hạt xử lý có đạt chất lượng hay không. Hạt nảy mầm nhanh là những hạt khi bóp nhẹ ta thấy mềm, quan sát bằng mắt thường thấy hạt bị trương lên so với thời điểm ban đầu, bóc hạt ra ta thấy mầm hạt nhỏ màu xanh nhạt). Hạt tốt tỷ lệ nảy mầm từ 90% - 95%.
- Bước 4: Gieo hạt vào luống ươm hoặc tra thẳng vào bầu dinh dưỡng.
 - Nếu tra hạt thẳng vào bầu thường dùng túi bầu 5x10cm. (Hỗn hợp bầu đất thông thường hoặc bầu cát có tỷ lệ 50% Cát + 50% Phân chuồng hoai).
 - Nếu gieo hạt vào luống ta phải làm sạch luống sau đó vãi đều hạt lên mặt luống và tủ một lớp đất dày từ 1 - 2 cm. Phương pháp này có ưu điểm hơn phương pháp tra thẳng hạt vào bầu do ta có thể lựa chọn được cây con đạt tiêu chuẩn.



Chú ý:

- Mùa vụ trồng: Xuân – Thu.
- Cây có thể trồng thành rừng thuần loài hoặc trồng xen với các loài cây khác như Bạch Đàn.
- Tiêu chuẩn cây con xuất vườn: Cây con từ 3-4 tháng, chiều cao 35-40cm, không bị sâu bệnh.
- Kích thước hố 30 x 30 x 30 cm.
- Mật độ trồng 3000 – 3500cây/1ha.

4. Keo Đậu (*Leucaena leucocephala*)

Thuộc Họ Trinh Nữ (*Mimosaceae R.Br.*)

a) Đặc điểm nhận biết

- Cây gỗ nhỏ, cao 9m, đường kính 20cm. Cành mảnh, dài và phân nhiều nhánh.
- Vỏ màu nâu vàng có nhiều nốt sần tròn màu trắng.
- Lá kép lông chim 2 lần chẵn, lá chét hình trái xoan dài, mọc đối. Lá chét không có cuống, mép lá nguyên, mọc hơi lệch.
- Hoa tự hình cầu, lưỡng tính mọc lẻ. Hoa màu trắng.
- Quả đậu dẹt, hình rai, dài trên 20cm. Hạt tròn dẹt màu nâu.
- Hệ rễ ăn sâu tới 5 - 6m. Rễ có nhiều nốt sần.

b) Đặc tính sinh học và sinh thái học

- Cây mọc nhanh và thích hợp với nơi đất sâu, ẩm, nhiều ánh sáng. Cây có thể sống trong vùng lượng mưa hàng năm từ 400 - 2500mm, khô hạn kéo dài 4 - 5 tháng.
- Mùa hoa tháng 3 - 5, quả chín tháng 7 - 8.
- Cây tái sinh bằng hạt và chồi đều tốt
- Rễ cây có nốt sần do đó là cây tiên phong trong vấn đề cải tạo, phủ xanh đất trống.

c) Phân bố địa lý và giá trị sử dụng

- Nguyên sản ở nhiệt đới châu Mỹ. ở Việt Nam có thể gặp cây mọc tự nhiên hoặc cây trồng để cải tạo đất, làm hàng rào ở nhiều vùng khác nhau từ Bắc vào Nam.
- Gỗ nhỏ làm củi. Cây thích hợp cho việc che bóng, làm phân xanh, cải tạo đất. Lá non có thể dùng thức ăn cho động vật nhai lại nhưng độc hại với Lợn và Ngựa. Hạt



dùng làm thuốc, vỏ nhuộm lưới.

d) Xử lý hạt giống tạo cây con

- Bước 1: Làm sạch hạt, loại bỏ những hạt kém chất lượng ít có khả năng nảy mầm.
- Bước 2: Cho hạt vào chậu (thùng) sau đó đổ nước sôi nóng 100°C vào ngâm đảm bảo nước ngập hạt từ 3 - 5cm trong vòng 10 phút.
- Bước 3: Sau khi ngâm hạt trong nước sôi 100°C ta vớt hạt ra đem ngâm vào nước lạnh 5 tiếng rồi vớt ra rửa chua bằng nước lạnh thông thường. (Lúc này ta có thể đánh giá, nhận biết được lô hạt xử lý có đạt chất lượng hay không. Hạt nảy mầm nhanh là những hạt khi bóp nhẹ ta thấy mềm, quan sát bằng mắt thường thấy hạt bị trương lên so với thời điểm ban đầu, bóc hạt ra ta thấy mầm hạt nhỏ màu xanh nhạt). Hạt tốt tỷ lệ nảy mầm từ 90% - 95%.
- Bước 4: Gieo hạt vào luống ươm hoặc tra thẳng vào bầu dinh dưỡng.
 - Nếu tra hạt thẳng vào bầu, thường dùng túi bầu 5x10cm. (Hỗn hợp bầu đất thông thường hoặc bầu cát có tỷ lệ 50% Cát + 50% Phân chuồng hoai).
 - Nếu gieo hạt vào luống ta phải làm sạch luống sau đó vãi đều hạt lên mặt luống và tủ một lớp đất dày từ 1 - 2 cm. Phương pháp này có ưu điểm hơn phương pháp tra thẳng hạt vào bầu do ta có thể lựa chọn được cây con đạt tiêu chuẩn.

Chú ý:

- Mùa vụ trồng: Xuân – Thu.
- Tiêu chuẩn cây con xuất vườn: Cây con từ 3 - 4 tháng, chiều cao 30 - 35cm, không bị sâu bệnh.

5. Phượng Vĩ (*Denonix regia*)

Cây Thuộc Họ vang (*Caesalpinaceae R.Br*)

a) Đặc điểm nhận biết

- Cây gỗ nhỏ, cao 10 - 15m, đường kính 35 - 40cm. Thân màu xám, gốc có vạnh vè.
- Tán lá xòe rộng, cành rủ, mềm mại.
- Lá kép lông chim 2 lần chẵn, có lá kèm. lá chét hình trái xoan dài, mọc đối.
- Hoa tụ chùm, lưỡng tính mọc ở đầu cành. Hoa màu đỏ tươi.
- Quả đậu dẹt, hình trái xoan thuôn dài. Hạt tròn dài màu nâu đen.
- Hệ rễ ăn sâu tới 5 - 6m. Rễ có nhiều nốt sần.

b) Đặc tính sinh học và sinh thái học

- Cây mọc nhanh, thích hợp với khí hậu nhiệt đới. Sinh trưởng nhanh ở những nơi đất ẩm nhiều mùn.

- Cây ưa sáng, rụng lá vào mùa Đông, ra lá non vào mùa Xuân.
- Mùa hoa tháng 5 - 6, quả chín tháng 9 - 10.
- Cây tái sinh bằng hạt tốt.

c) Phân bố địa lý và giá trị sử dụng

- Cây có nguồn gốc từ Malaxca. ở Việt Nam cây phân bố khá rộng từ miền Trung ra miền Bắc.
- Cây không có giá trị về gỗ nhưng lại có giá trị rất lớn trong việc quy hoạch cảnh quan. Cây được trồng trên các đường phố, công sở, trường học.
- Rễ cây có nốt sần, cây cải tạo đất tốt.

d) Xử lý hạt giống tạo cây con

- Bước 1: Làm sạch hạt, loại bỏ những hạt kém chất lượng ít có khả năng nảy mầm.
- Bước 2: Xử lý hạt có ba phương pháp (PP) :
 - PP1: Ngâm hạt trong nước sôi 100°C trong vòng 20giây, sau đó vớt ra ủ vào luống gieo.
 - PP2: Ngâm hạt trong nước bình thường (nước lạnh) trong vòng 24h sau đó vớt ra rửa chua đem ủ vào luống gieo.
 - PP3: Ngâm hạt trong dung dịch nước 2 sôi + 3 lạnh (35 - 45°C) trong vòng 1 tiếng, sau đó vớt ra rửa chua đem ủ vào luống gieo (Phương pháp này hạt nảy mầm đều và tốt hơn).

Ghi chú: Tỷ lệ nảy mầm 60 – 70% (Hạt bị thối, một số hạt hoá gỗ mất sức nảy mầm).

- Bước 3: Gieo hạt vào luống ươm hoặc tra thẳng vào bầu dinh dưỡng.
 - Nếu tra hạt thẳng vào bầu thường dùng túi bầu 7 x 12cm. (Hỗn hợp bầu đất thông thường hoặc bầu cát có tỷ lệ 50% Cát + 50% Phân chuồng hoai).
 - Nếu gieo hạt vào luống ta phải làm sạch luống sau đó vãi đều hạt lên mặt luống và tủ một lớp đất dày từ 1 - 2 cm. Phương pháp này có ưu điểm hơn phương pháp tra thẳng hạt vào bầu do ta có thể lựa chọn được cây con đạt tiêu chuẩn.

Chú ý:

- Mùa vụ trồng: Xuân – Thu.
- Tiêu chuẩn cây con xuất vườn: Cây con từ 3 - 4 tháng, chiều cao 40 - 50 cm, không bị sâu bệnh (Còn tùy thuộc vào mục đích trồng).

II. NHÓM CÁC LOẠI CÂY CẢNH

1. Cây Cọ dầu (Dầu dừa): *Elaeis guineensis Jacq.*

Cây Thuộc Họ Cau (*Areaceae Schultz - Sch*)

a) Đặc điểm nhận biết:

- Cây có thể cao trên 10m, đường kính có thể lên tới 45cm.
- Thân cột, bẹ cuống lá lờm chờm quanh thân.
- Lá đơn dài 1 - 3m xẻ thùy lông chim, mép cuống lá có gai.
- Hoa tự hình bông đơn hoặc phân nhánh thường tập trung ở ngọn cây.
- Hoa tự đực hình bông đuôi sóc, đỉnh có móc sắc. Hoa đực nhỏ.
- Hoa tự cái hình bông phân nhánh. Hoa cái nhỏ, bầu 3 ô.
- Quả hạch hình trứng, khi chín màu vàng, dài 4 - 4.5cm. Vỏ quả giữ nhiều sợi, vỏ quả trong hoá gỗ, đỉnh có 3 lỗ nhỏ.



b) Đặc tính sinh học và sinh thái học

- Cây mọc nhanh, sau 2 - 3 năm có thể ra hoa kết quả. Quả chín tháng 7 - 12.
- Cây ưa sáng, thích hợp nơi có nhiệt độ bình quân 24 - 28°C, lượng mưa trên 2000mm, đất cát pha, ẩm, hơi chua.

c) Phân bố địa lý và giá trị sử dụng

- Cây có nguồn gốc từ nhiệt đới Châu Phi, đã được gây trồng rộng rãi ở các nước nhiệt đới Châu á. ở Việt Nam cây được trồng từ các tỉnh Miền Trung vào phía Nam.
- Vỏ quả, nhân trong hạt chứa nhiều dầu có thể ép lấy dầu ăn hoặc dùng trong công nghiệp in, sơn, xà phòng.
- Cây trồng làm cảnh quan đường phố, công sở, quảng trường.

d) Cách xử lý hạt giống tạo cây con

- Bước 1: Làm sạch hạt, loại bỏ những hạt kém chất lượng ít có khả năng nảy mầm.
- Bước 2: Ngâm hạt trong dung dịch nước 3 sôi + 2 lạnh (70 - 75°C) trong vòng 5 ngày (Sau 5 ngày ta có thể kiểm tra sức nảy mầm bằng cách đập vỡ lớp vỏ ngoài của hạt, dùng dao khía nhẹ ở phía có mầm hạt. Lúc này ta có thể nhìn thấy mầm hạt nhỏ màu xanh trắng).

- Bước 3:
 - Sau 5 ngày ta vớt hạt ra rửa sạch rồi tiếp tục ngâm hạt trong dung dịch thuốc Agriconik trong vòng 24 giờ (Thuốc có tác dụng kích thích hạt nảy mầm).
 - Sau 1 ngày ngâm hạt trong dung dịch thuốc nước ta vớt hạt ra phơi trong nắng nhẹ, ban đêm lại ngâm hạt vào trong dung dịch thuốc nước. Cứ làm như vậy trong vòng 3 ngày.
 - Sau 3 ngày ta vớt hạt ra rửa sạch cho hạt vào bao tải rồi đem ủ vào phân tươi hoặc phân chuồng đang ủ (Làm như vậy có tác dụng kích thích hạt nảy mầm nhanh hơn). Khoảng 4 ngày sau ta nhấc hạt ra rửa chua đồng thời giết chết các con vật định ăn lá mầm. Sau khi rửa chua ta lại cho hạt vào bao và đem ủ trong phân. Làm như vậy 3 lần rồi lấy hạt đem ủ vào luống gieo.
- Bước 4: Gieo hạt vào luống ươm hoặc tra thẳng vào bầu dinh dưỡng.
 - Nếu tra hạt thẳng vào bầu thường dùng túi bầu 15x21cm. (Hỗn hợp bầu đất thông thường hoặc bầu cát có tỷ lệ 50% Cát + 50% Phân chuồng hoai).
 - Nếu gieo hạt vào luống ta phải làm sạch luống sau đó rải đều hạt lên mặt luống và tủ một lớp đất dày từ 3 - 5 cm. Trên mặt luống ta nên tấp lại bằng lá phân xanh hoặc bèo tây. Phương pháp này có ưu điểm hơn phương pháp tra thẳng hạt vào bầu do ta có thể lựa chọn được cây con đạt tiêu chuẩn.

Chú ý:

- Trong lúc ủ hạt ta cần phải tưới nước thường xuyên.
- Sau 2 - 3 tháng hạt sẽ nảy mầm. Lúc này ta dùng tay bới nhẹ lớp đất ra lấy hạt đem tra vào bầu dinh dưỡng (Tốt nhất là hỗn hợp bầu cát tỷ lệ 1 Cát : 1 Phân chuồng).

2. Cây Tro (Cọ Bầu): *Livistona laribus Merr. ex Champ.*

Cây thuộc Họ Cau (*Arecaceae Schultz - Sch*)

a) Đặc điểm nhận biết

- Cây thân cột cao 10 - 12m, đường kính 25 - 30cm.
- Lá đơn dài 2,5 - 3,5m, phiến lá xẻ thùy sâu kiểu chân vịt thành 90 - 100 thùy, thùy lá hình dải không rủ.
- Cuống lá dài 2 - 3 m, phủ lông nâu vàng, mép cuống lá phía gần gốc có nhiều gai thô, màu nâu, góc phình to.
- Bông mo dài 1.5 - 2 m, chia thành 5 - 8 nhánh kép, các nhánh dài 30 - 40cm, phủ lông tơ màu nâu vàng.
- Hoa không cuống thường mọc tập trung 4 - 6 hoa trong một cụm. Đài và tràng màu xanh vàng ở dạng vẩy.
- Quả hạch hình trứng trái xoan, đường kính 3cm, khi chín màu tím đen, cuống quả ngắn.



Cọ Bầu trong Vườn ươm

b) Đặc tính sinh học và sinh thái học

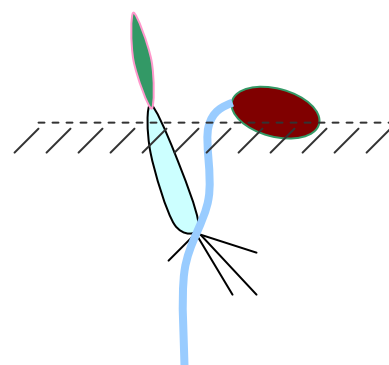
- Cây sinh trưởng tương đối chậm, mỗi năm ra 12 lá.
- Mùa hoa tháng 5 - 6, quả chín tháng 1 - 2.
- Cây ưa đất ẩm sâu, nhiều mùn, hơi chua. Cây có thể sống tốt trên sườn đồi dốc và khô.

c) Phân bố địa lý và giá trị sử dụng.

- Mọc tự nhiên trong rừng hay được gây trồng ở nhiều nơi như Hà Tĩnh, Thanh Hoá, Nghệ An.
- Thân thường được dùng làm nhà, ống dẫn nước, lá dùng lợp nhà hoặc đan lát.
- Cây có dáng đẹp thường được trồng làm cảnh tại các khu rừng sinh thái nghỉ ngơi.

d) Cách xử lý hạt giống tạo cây con

- Bước 1: Làm sạch hạt, loại bỏ những hạt kém chất lượng ít có khả năng nảy mầm.
- Bước 2: Gieo hạt vào bầu ươm hoặc gieo thành luống. ở đây ta nên gieo thành luống ươm, sau một thời gian 2 - 3 tháng hạt nảy mầm lúc này ta mới tra hạt vào bầu ươm.



Mầm cây con

- Bước 3: Tra cây con vào bầu đất hoặc bầu cát. Kích thước bầu ươm 15 x 21cm.

Chú ý:

- Trong thời gian đầu cây cần che nắng và tưới nước thường xuyên.
- Hình vẽ mô tả quá trình nảy mầm cây Trô

3. Cây Cau (*Areca catechu L*)

Thuộc họ Cau dừa (Arecaceae)

a. Đặc điểm nhận biết:

- Cây thân cột, cao > 20m, đường kính > 15cm, có nhiều đốt do sẹo của bẹ lá tạo thành.
- Lá đơn dài > 1,5m, phiến lá xếp sâu hình dạng lông chim, lá lúc non được gấp nếp với nhau theo chiều dọc.
- Bẹ lá dạng mo, bao bọc xung quanh thân, khi rụng để lại sẹo.
- Hoa ở nách lá, phân thành nhiều nhánh.
- Quả hạch hình trứng trái xoan, khi chín màu vàng.

b. Đặc tính sinh học và sinh thái học

- Cau trên 5 tuổi mới có khả năng ra hoa.
- Mùa ra hoa tháng 3 rải rác đến tháng 8 và thường chín ở tháng 12 đến tháng 3 năm sau.
- Cây lúc nhỏ chịu bóng, càng lớn cây càng ưa sáng
- Cây thích hợp ở những nơi đất ẩm, đất tốt.

c. Phân bố địa lý và giá trị sử dụng:

- Cau có khắp các tỉnh từ Bắc vào Nam, và có mặt hầu hết trong các làng bản Việt Nam.
- Quả Cau được dùng để thờ cúng, là lễ vật trong cưới xin và các ông bà già thường lấy quả ăn trà nhai cho đỡ mỏi, thơm miệng, chắc răng.
- Cây Cau là một loại cây làm cảnh rất đẹp thường được trồng gần nhà, dọc đường đi lại...tạo vẻ đẹp cảnh quan, khuôn viên cho ngôi nhà và tạo bóng mát.
- Thân cây Cau khi già rất cứng, bền, ít mối mọt, và thường dùng làm mèn (rui) lợp nhà, ngoài ra có thể làm cột giàn che, làm ống dẫn nước.
- Bẹ (Mo) Cau ngày xưa dùng làm quạt tay để quạt gió cho mát những lúc trời nóng, dùng làm vật để chống nóng tay khi búng nồi đang nấu trên bếp xuống, dùng làm gáo múc nước.

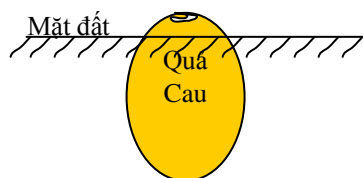
- Ruột cây Cau làm môi trường sống cho các loài cây Phong lan sống rất tốt.

d. Cách gieo ươm tạo giống cây con

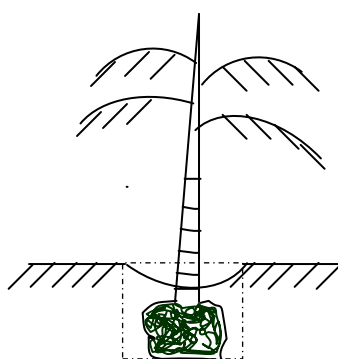
- Để quả trên cây cho chín khô, khi quả chuyển sang màu vàng óng, hơi khô thì thu hoạch.
- Sau khi thu hoạch thì ta vặt bỏ cuống, giữ lại quả.
- Tiến hành làm luống, luống được làm ở những vị trí đất tốt, ẩm, dễ tưới nước.
- Ươm quả Cau: Đặt quả Cau dựng đứng cho đầu cuống lên phía trên, lấy que chọc lấy lỗ và cho quả Cau xuống > 2/3 quả, cuống < 1/3 quả nổi lờn tròn mặt đất không tấp đất. Khoảng cách giữa các quả với nhau, hàng cách hàng, cây cách cây là 0,5 x 0,5m.
- Tiến hành tưới nước cho ướt, đất ẩm thì mới được.
- Chặt các cây phân xanh, lá cây chuối... tấp tủ lên trên chống mất nước.

e. Cách trồng và chăm sóc

- Khi cây cao đến khoảng 0,7 – 0,8m thì tiến đánh những cây con ở giữa, cứ 03 cây thì đánh một cây ở giữa đi giảm chỗ khác với khoảng cách 1 – 1,2m một cây để tăng không gian dinh dưỡng và tiện cho quá trình chăm sóc.
- Khi cây cao 1,5 – 2m thì đem đi trồng. Hồ đào với kích thước 50x50x40cm và bón lót phân ủ với mỗi gốc 2kg phân ủ, trộn đều với đất. Khi lấp ta nên lấp thêm một mắt phía dưới cùng cho cây vững và phát triển mạnh về sau và phần lấp đất phải thấp hơn mặt đất 3 – 5cm để giữ nước, giữ độ ẩm, tích tụ chất dinh dưỡng cho cây. Sau khi trồng xong thì tưới nước và dùng lá phân xanh tấp tủ xung quanh gốc cây tránh mất nước cho cây.



Cách ươm quả Cau



Cỗch trồng cõy Cau



Cây Cau con tại Vườn ươm

4. Cây Dừa cạn (*Cocos nucifera*)

Thuộc Họ Cau (*Areaceae*)

a. Đặc điểm nhận biết

- Cây thân cột, cao từ 20 – 30m, đường kính > 30cm. Thân có nhiều đốt.
- Lá đơn xẻ thùy lông chim, lá dài 3 – 7m.
- Quả hạch, hình trứng, có 3 cạnh (gờ), đường kính từ 20 – 25cm, vỏ quả có nhiều xơ, vỏ trong hoá gỗ cứng, ở đỉnh có 03 lỗ nhỏ, hạt có vỏ mỏng.

b. Đặc tính sinh học và sinh thái học

- Cây ưa sáng, sống được ở nhiều loại đất khác nhau, nhưng thích hợp ở đất bồi ven sông, suối, ven biển.
- Cây thường ra quả vào tháng 3-4 hàng năm.

c. Phân bố và giá trị sử dụng

- Cây phân bố hầu hết khắp các tỉnh đặc biệt là các tỉnh miền Bắc và miền Trung.
- Dừa là cây đa tác dụng.
 - Thân và lá dựng làm nhà
 - Quả cho nước uống làm nước giải khát.
 - Mu dừa làm thức ăn, làm kẹo, mứt, ép lấy dầu....
 - Xơ Dừa dùng dệt thảm.
 - Sọ Dừa chế than hoạt tính.
 - Cây làm cây cảnh và cây bóng mát và có thân và lá đẹp.
 - Dừa có bộ rễ chùm phát triển là cây trồng dọc bờ sông, suối chống xói lở đất.
 - Dừa được trồng ven biển thành rừng có tác dụng làm rừng phòng hộ chống gió và cát bay.
 - Ngoài ra quả Dừa bị hỏng có thể làm giá thể để trồng các loài cây sống gửi như các loại Phong lan...
 - Sọ Dừa dùng làm gáo để múc nước.
 - Ruột thân và xơ vỏ quả Dừa xay nhỏ, kết hợp với phân ủ hoặc phân Giun là môi trường sống lý tưởng cho nhiều loài cây trong giai đoạn vườn ươm, đặc biệt là cây cảnh.
 - Lá Dừa dùng để đan mũ đội đầu che nắng mưa...

d. Cách tạo giống cây con

- Cách ươm Dừa giống, tương tự như ươm quả Cau, tuy nhiên do vỏ quả Dừa cứng, khó thấm nước nên trước khi ươm ta nên chặt vát 1 miếng nhỏ phía bên cuống nhằm mục đích để nước có thể thấm vào trong, kích thích phôi phát triển.

e. Cách thức gieo trồng và chăm sóc

- Cây sau khi ra mầm thì có thể bứng cây vào bầu hoặc để tại luống giâm. Cây cao 50cm thì có thể mang đi trồng.
- Cách trồng và chăm sóc Dừa tương tự với trồng và chăm sóc cây Cau.
- Việc quy hoạch trồng Dừa: Nên bố trí trồng dọc bờ sông, suối, bờ các ao hồ... cho cây nghiêng ra bờ suối tạo vẻ đẹp, tạo độ thoáng, có bóng che và giữ đất chống lở.
- Ngoài ra có thể trồng dọc hàng rào, trước cổng nhà, dọc đường đi lại...

III. NHÓM CÂY LÂM NGHIỆP

1. Cây Lim Xanh (*Erythrophloeum fordii*)

Cây thuộc Họ vang: *Caesalpinaceae*

a) Đặc điểm nhận biết

- Cây gỗ lớn cao trên 30 m, đường kính có thể lên tới 120cm. Thân thẳng tròn, tán xoè rộng
- Vỏ màu nâu có nhiều nốt sần màu nâu nhạt, sau bong mảng hoặc vảy lớn. Cây mọc lẻ thường phân cành thấp, cành non màu xanh lục.
- Lá kép lông chim 2 lần, mọc cách, lá kép hình trái xoan hoặc hình trứng trái xoan, đầu có mũi nhọn, đuôi gần tròn.
- Hai mặt của lá nhẵn bóng, gân lá nổi rõ ở cả hai mặt.
- Hoa tự hình chùm kép, mỗi cụm dài 20 - 30cm. Hoa lưỡng tính màu vàng xanh, phủ nhiều lông.
- Quả đậu hình trái xoan thuôn dài 15 - 20cm, rộng 3 - 4 cm. Hạt dẹt màu nâu đen, xếp lợp lên nhau, vỏ hạt cứng do có lớp sừng.



b) Đặc tính sinh học và sinh thái học

- Cây mọc chậm, tốc độ thay đổi theo từng giai đoạn tuổi và vùng phân bố.

- Mùa ra hoa tháng 3 - 5, quả chín tháng 10 - 11. Cây ưa sáng nhưng lúc còn nhỏ chịu bóng.
- Lim xanh phân bố nơi đất sét hoặc sét pha dày, mọc nhiều và tốt ở độ cao 400 m trở xuống. Cây có khả năng tái sinh hạt và chồi tốt.
- Cây ưa sáng, thích hợp nơi có nhiệt độ bình quân 24 - 28°C, lượng mưa trên 2000mm, đất cát pha, ẩm, hơi chua.

c) Phân bố địa lý và giá trị sử dụng

- Lim xanh là loài cây đặc hữu của Việt Nam, phạm vi phân bố từ biên giới Việt Trung đến Quảng Nam.
- Cây gỗ quý thuộc nhóm tứ thiết. Gỗ cứng, nặng chịu được ngoài mưa nắng, không bị mối mọt.
- Gỗ được dùng để xây dựng các công trình lớn, làm nhà, đóng tàu, đóng bàn ghế, tà vẹt. Than Lim cho nhiệt lượng cao. Vỏ chứa nhiều chất chất dùng để nhuộm.
- Lim Xanh tái sinh tự nhiên tốt dưới rừng Sau Sau, là cây gỗ quý càng ngày càng hiếm cần được quan tâm bảo vệ.

d) Cách xử lý hạt giống tạo cây con

- Bước 1: Làm sạch hạt, loại bỏ những hạt kém chất lượng ít có khả năng nảy mầm.
- Bước 2: Xử lý hạt giống. Do Lim xanh có lớp sừng bên ngoài cứng, do đó ta cần phải xử lý sao cho lớp sừng bong ra, hạt trương lên mới đảm bảo hạt nảy mầm tốt và đều.
 - Lần 1: Ta ngâm lô hạt vào nước nóng 100⁰C trong vòng 24h. Nước phải ngập hạt từ 3 - 5cm. Sau 24h ta vớt hạt ra kiểm tra. Những hạt đạt chất lượng là những hạt có lớp sừng màu trắng nhạt bị bong ra, hạt trương lên. Ta nhặt những hạt đạt chất lượng riêng ra gieo vào luống gieo hoặc tra trực tiếp vào bầu dinh dưỡng, còn lại những hạt kém chất lượng hơn ta tiếp tục xử lý lần 2.
 - Lần 2: Tiếp tục ngâm lô hạt vào nước sôi nóng 100⁰C trong vòng 12h. Nước phải ngập hạt từ 3 - 5cm. Sau đó cũng làm tương tự lần 1. Những hạt chưa bong lớp sừng ngoài ta tiếp tục xử lý lần 3.
 - Lần 3: Số lượng hạt còn ít, ta tiếp tục ngâm hạt trong nước sôi nóng 100⁰C trong vòng 6h. Sau đó cũng làm tương tự như lần 2. Những hạt còn lại chưa bong lớp sừng ta nên loại bỏ hoặc gieo riêng vào một chỗ. Hạt này vẫn nảy mầm nhưng lâu và chậm.
- Bước 3: Tra hạt vào bầu dinh dưỡng, kích thước bầu 7 x 12cm. Nếu gieo vào luống ươm ta rải đều hạt sau đó rải một lớp đất dày 3 - 5 cm lên trên.

Chú ý:

- Trong lúc ủ hạt ta cần phải tưới nước định kỳ ngày 1 - 2 lần vào buổi sáng hoặc chiều tối.
- Sau 5 - 7 ngày hạt sẽ nảy mầm. Cây con trong giai đoạn đầu cần được che bóng 50 - 70% ánh sáng. Sau 8 tháng đến 1 năm cây con có thể xuất vườn.

2. Cây Xoan ta (Sầu Đông) (*Melia azedarach* Linn).

Cây thuộc Họ Xoan: *Meliaceae* Juss.

a) Đặc điểm nhận biết

- Cây rụng lá vào mùa Đông, có thể cao 30m, đường kính gần 100cm.
- Vỏ tím đen nứt hoặc dạn dọc, lúc non thường có nhiều đốm xếp vòng quanh thân.
- Lá kép lông chim 2 - 3 lần mọc cách, không có lá kèm. Lá chét hình trứng hoặc trứng trái xoan dài 2 - 8 cm, đầu nhọn dần, mép lá có răng cưa thô.
- Hoa tự hình xim viên chùy ở nách lá gần đầu cành . Hoa lưỡng tính, màu tím nhạt
- Quả hạch dài 1 - 2 cm, khi chín màu vàng, qua Đông trên cành mùa Xuân mới rụng.

b) Đặc tính sinh học và sinh thái học

- Cây mọc nhanh, 5 tuổi có thể cao 10m, đường kính 20cm hoặc hơn.
- Cây ra hoa tháng 3 - 5, quả chín tháng 10 - 12 hoặc tháng 1 năm sau.
- Xoan ưa sáng, ưa khí hậu nóng ẩm, thích ứng rộng với nhiều kiểu đất từ chua đến kiềm hoặc hơi mặn.
- Phát triển tốt trên đất sâu ẩm, đất phù sa ven sông, đất pha cát ven biển. Không mọc được trên đất đồi trọc, đất cát hoặc nơi úng nước.
- Cây có khả năng tái sinh hạt và chồi tốt.

c) Phân bố địa lý và giá trị sử dụng

- Xoan ta phân bố ở Việt Nam, Trung Quốc, Lào
- Cây được gây trồng thành rừng hoặc trồng phân tán.
- Gỗ nhẹ mềm, dễ làm nhưng dễ nứt. Gỗ sử dụng tốt hơn nếu đem ngâm trước khi dùng.
- Thường dùng gỗ Xoan làm nhà, đóng đồ. Than và củi xoan cho nhiệt lượng cao
- Lá làm phân xanh, thuốc sát trùng. Hạt để ép dầu.
- Xoan có thể trồng để che bóng và phòng hộ.

d) Cách xử lý hạt giống tạo cây con

Sau khi thu lượm quả về làm sạch lớp vỏ mềm phía ngoài bằng cách chà xát và sàng nước lã. Sau đó phơi khô hạt đến khi hạt khô chuyển sang màu trắng sáng thì mới đạt tiêu chuẩn. Việc xử lý hạt được tiến hành như sau:

- Bước 1: Ngâm hạt trong nước nóng với tỉ lệ 2 sôi + 3 lạnh, ngâm hạt trong 3 – 4 giờ đồng hồ sau đó vớt ra đem gieo.
- Bước 2: Gieo hạt vào luống theo rạch sau đó rải một lớp đất dày 3 - 5 cm lên trên (Có thể giâm hạt vào cát ẩm).
- Bước 3: Dùng các lá các loài cây thân thảo phủ 1 lớp phía trên sau đó tưới nước giữ ẩm.
- Bước 4: Sau 5 - 7 ngày hạt sẽ nảy mầm, đến ngày thứ 10 - 12 tiến hành tách hạt, bứng cây con vào bầu trong giàn che.

Chú ý:

- Trong lúc ủ hạt ta cần phải tưới nước định kỳ ngày 1 - 2 lần vào buổi sáng hoặc chiều tối.
- Cây con trong giai đoạn đầu cần được che bóng 50 - 60% ánh sáng, sau 2 tháng chuyển cây con ra ánh sáng hoàn toàn, chăm sóc tưới nước thường xuyên ngày 2 lần (buổi sáng và buổi tối). Sau 3 tháng đến 4 tháng cây con có thể xuất vườn.

3. Cây Tểch (*Tectona grandis*)

Thuộc Họ Tểch (*Verbenaceae*)

a. Đặc điểm nhận biết:

- Cây gỗ lớn, thân cây lớn có mùi, gốc có bạnh vó. Vỏ xôm vàng. Cành non vụng cạnh, phủ lông màu nâu vàng.
- Lá đơn mọc đối hình trứng, đầu nhọn, đuôi men cuống, lá to rộng (dài 20 – 50cm, rộng 20 – 40cm), mặt trên lá nhẵn, mặt dưới phủ lông dày, cuống lá dài. Không có lá kèm.
- Hoa nhỏ, mọc ở đầu cành.
- Quả hạch có 2 – 4 hạt, quả hình cầu đường kính gần 2cm, phủ đầy lông màu nâu vàng.

b. Đặc tính sinh học và sinh thái học

- Cây lớn khá nhanh ở những điều kiện thích hợp, cây rụng lá vào mùa khô.
- Mùa ra hoa tháng 6 – 8, quả chín vào tháng 11 – 2 năm sau.
- Cây ưa sáng, ưa khí hậu nhiệt đới mưa mùa (có 2 mùa rõ rệt mùa mưa và mùa khô).

- Khả năng tái sinh chồi và hạt tốt.
- c. Phân bố địa lý và giá trị sử dụng:
 - Loài cây có nhiều ở Thái lan và Ấn độ, Việt Nam đang gây trồng nhiều ở các tỉnh phía Nam.
 - Gỗ cứng, nặng, không bị mối mọt. Gỗ có vân hoa đẹp, có mùi thơm và thường được sử dụng để làm các đồ dùng, vật dụng quý trong nhà.
- d. Cách bảo quản hạt giống.
 - Sau khi lựa chọn hạt thì đem phơi khô trong 3 – 4 nắng và cất trữ hạt trong Chum, vại, các lon hũ.
- e. Cách xử lý hạt giống tạo cây con:
 - Lấy hạt ngâm trong nước lã trong vòng 8 giờ đồng hồ sau đó rửa chua và đem ra phơi cho ráo nước và ngày hôm sau lại tiếp tục lấy hạt đem ngâm trong nước lã tiếp trong 8 giờ đồng hồ, cứ làm như vậy 2 lần nữa (tổng tất cả là 4 lần trong 4 ngày), lần cuối cùng đem ra rửa chua và đem ủ trong Cát ẩm, đến khi hạt nứt nanh thì đem gieo ra luống theo rạch hoặc gieo thẳng vào bầu với kích thước bầu 12x18cm.
- f. Cách trồng và chăm sóc:
 - Cây chăm sóc trong vườn ươm 7 - 8 tháng lúc đó mới có thể mang đi trồng, lúc này cây đó cao 40cm.
 - Đào hố với kích thước 40x40x40cm với khoảng cách cây cách cây 1,5m và hàng cách hàng 2m (trồng dày có tác dụng cây mọc thẳng, tia cành tự nhiên tốt).

Một số lưu ý:

- Không nên bố trí trồng loài cây này gần nhà hoặc dọc đường đi lại vì cây rụng lá vào mùa khô.

4. Cây Mây nếp (*Calamus tetradactylus*. Hance)

Thuộc Họ Cau (*Areaceae*)

a. Đặc điểm nhận biết:

- Cây dạng dây leo có thể dài > 20m, đường kính > 1cm.
- Lá đơn xẻ thùy lông chim sâu. Lá có bẹ bao bọc quanh thân, lá và cuống lá có nhiều gai. Từ bẹ lá trên thân có các tay mây dạng roi dài khoảng 1m với nhiều gai giúp cho cây Mây có thể bám vào các giá thể khác.
- Quả hình cầu với đường kính khoảng < 1cm. Vỏ quả có dạng vẩy, khi non màu lục, khi già màu vàng óng.

b. Đặc tính sinh học và sinh thái học

- Cây có nhiều ở rừng thứ sinh, lúc nhỏ cây chịu bóng, sau dần chuyển sang ưa sáng. Cây ưa ẩm thường gặp ở dọc 2 bên suối, chân và sườn đồi.
- Cây tái sinh hạt rất tốt ở những nơi có độ ẩm cao và có độ tàn che thích hợp.
- Mùa ra hoa tháng 5 – 6, quả chín vào tháng 4 – 5 năm sau.

c. Phân bố địa lý và giá trị sử dụng:

- Cây Mây nếp có khắp ở các tỉnh của Việt Nam.
- Do đặc tính dẻo, bền, dễ uốn, màu đẹp nên được sử dụng nhiều trong đời sống hàng ngày. Mây dùng làm các hàng mỹ nghệ, đan lát, làm bàn ghế...
- Cây trồng dọc bờ hàng rào có tác dụng bảo vệ, chống xói mòn đất.
- Cuống lá dùng làm cần câu để câu Tôm.

d. Cách xử lý hạt giống tạo cây con:

- Hạt Mây khi chín màu vàng óng, thu nhặt xuống đem về chà xát sạch lớp vỏ ngoài và phơi khô (2 nắng) và cất trữ trong chum, vại.
- Cách xử lý: Ngâm hạt Mây trong nước nóng 3 sôi, 2 lạnh.

e. Cách trồng và chăm sóc:

- Cây được gieo ươm và chăm sóc trong vườn ươm 18-20 tháng thì mới có thể đem đi trồng.
- Mây được bố trí trồng dọc hàng rào, bờ suối giữ đất và trong rừng. Nếu trồng làm hàng rào khoảng cách cây cách cây, hàng cách hàng 60-80cm theo hình tam giác con. Đào hố với kích thước 30x30x30cm.
- Trồng phải được bảo vệ trâu bò tránh giẫm đạp làm hỏng cây.

5. Cây Chỗ xanh (*Camellia sinensis*)

Thuộc họ Chỗ (*Theaceae*)

a. Đặc điểm nhận biết:

- Cây bụi hay cây nhỏ, cây có nhiều cành nhánh.
- Lá mọc cách hình trứng trái xoan, dài 15 – 20cm, rộng > 5cm, mặt lá có răng cưa, đầu và đuôi nhọn dần.
- Hoa mọc ở nách lá, hoa lưỡng tính.
- Quả nang hình cầu, đường kính 2 – 3cm, thường có 2 – 4 hạt, vỏ quả hoá gỗ cứng, khi chín màu nâu sẫm.

b. Đặc tính sinh học và sinh thái học

- Là loài cây ưa sáng, ưa ở những nơi đất ẩm ướt, đất đỏ vàng.
- Mùa ra hoa tháng 9 – 12, quả chín tháng 10 – 11 năm sau.

c. Phân bố địa lý và giá trị sử dụng

- Chè xanh có mặt khắp các tỉnh đặc biệt có nhiều ở các tỉnh miền núi.
- Lá, búp, nụ làm nước uống hàng ngày có tác dụng phòng trừ một số bệnh.
- Hạt chè có chất dầu có thể sử dụng để ép.
- Bã chè (sau khi làm nước uống) là nguồn thức ăn tốt cho con Thỏ, cũng như tập tữ cho vườn rau.
- Ngọn (đọt) cây Chè xanh chữa bệnh kiết lỵ.

d. Cách xử lý hạt giống tạo cây con:

- Hạt Chồ chín khi trên cây thì hái xuống đem phơi trong râm. Trước khi đóc 01 tháng thì đem hạt đổ ra giữa nền đất ủ thành đồng để mối ăn hết phần vỏ.

Công tác chuẩn bị:

* Quy hoạch, trồng cây cải tạo đất.

- Tiến hành đào quy hoạch khu vực trồng chè, nên bố trí khu vực trồng chè phải gần nhà ăn, đi lại thu hái thuận tiện. Khu vực đất phải đảm bảo dốc thoải và thoát nước, diện tích phải thoáng mát không bị che bóng bởi những loài cây lá rộng.



- Trước khi trồng Chè nên trồng rải rác các loài cây Bộ đậu như Keo đậu, Cốt khí, Muồng các loại... có tác dụng cải tạo đất và che bóng cho Chè về sau.

* Chuẩn bị rãnh.

- Đào các rãnh với kích thước rộng 30cm, sâu 20cm dọc theo đường đồng mức, khoảng cách giữa các rãnh là 50 – 60cm.
- Bón lót phân ủ vào ở những nơi đất xấu.

* Chuẩn bị nguyên vật liệu:

- Cây Vọt hoặc các loại cây phân xanh khác để tập tữ sau khi đóc hạt chè xuống.

* Tría hạt Chồ:

- Hạt Chè sau khi ủ, mối ăn hết vỏ thì đem ra chà xát và rửa trong nước cho thật sạch, mát hết phần vừ ngoài và loại bỏ những hạt lép (là những hạt nhẹ, nổi lên trên mặt nước).

- Tría hạt xuống rãnh, cứ 10cm thì tría 01 hạt, hạt nào nhỏ thì tría lấy 02 hạt, sau khi tría xong dựng đất rắc lên phía trên những hạt chè, đảm bảo không lấp hết hạt chè (có tác dụng giữ độ ẩm cho chè), và tiến hành tấp tủ cây phân xanh xuống, (cây phân xanh được đặt dọc theo rãnh) và tủ một lớp dày 10 - 15cm. Sau khoảng 1 tháng thì hạt sẽ đâm mầm và phát triển thành cây.

Lưu ý:

- Nên tría một phần nhỏ hạt Chè ở trong bầu nhằm mục đích có chỗ nào tría cây bị chết đi thì sử dụng để trồng dặm vào.
- Việc giâm hạt vào bầu cũng tương tự, hạt được giâm vào túi bầu có kích thước 9x12cm và dùng lá khô tấp tủ lên trên, tưới nước cho đủ ẩm thường xuyên giúp cho hạt nảy mầm tốt.

e. Cách trồng và chăm sóc:

- Sau khi hạt Chè được tría xuống đất 20 ngày (điều kiện tốt) nảy mầm và phát triển thành cây con.
- Sau 3 tháng Chè phát triển có thể cao 20cm, lúc này tiến hành làm cỏ cho Chè và tiến hành trồng dặm. Cây con phát triển trong bầu được đem đi trồng dặm vào những chỗ hạt không lên.
- Sau khi làm cỏ 4-5 ngày thì tiến hành bổ sung, tấp tủ bằng cây phân xanh nhằm che nắng cho gốc cây Chó và tăng lượng mùn cho đất.
- Khi cây Chó cao 50cm thì bắt đầu cắt ngang cách gốc 20cm nhằm giúp cây đâm nhiều nhánh.

6. Cây Xà cừ (*Khaya senegalensis* A.Juss)

Thuộc họ Xoan (*Meliaceae*)

a. Đặc điểm nhận biết:

- Cây gỗ lớn, cao > 25m và đường kính có thể > 1,5m. Thân trùn, lúc non vù nhẵn, lúc già bong vẩy trùn. Tán lá rộng.
- Lá kép lông chim chẵn, mọc cách mang 3 – 6 đôi lá chét. Lá chét hình trái xoan dài, đầu gần trùn có mũi lồi ngắn, đuôi nêm, lá thường có kích thước dài 6-12cm, rộng 3-5cm. Mép lá nguyên, mặt trên nhẵn bóng. Cuống lá chét dài 01cm.
- Hoa mọc ở nách lá.
- Quả nang hình cầu, đường kính từ 4-5cm, khi chín vỏ hoá gỗ và nứt thành 04 mảnh, mỗi ô có >10 hạt. Hạt dẹt, xung quanh có cánh dẹt mỏng.
- Cây có hệ rễ ngang phát triển mạnh.

b. Đặc tính sinh học và sinh thái học

- Cây lớn nhanh, ưa sáng, xanh quanh năm.
- Mùa ra hoa tháng 4-6, quả chín tháng 4-6 năm sau.
- Cây hay bị đổ do gió bão.

c. Phân bố địa lý và giá trị sử dụng:

- Cây được trồng nhiều từ Bắc vào Nam.
- Cây có gỗ nặng, đẹp, thớ mịn dễ đóng, thường được đóng đồ dùng
- Cây có tán rộng, rậm thường được trồng làm cây bóng mát ven đường.
- Ngoài ra gỗ thường được dùng làm thớt (dụng cụ nấu ăn trong nhà bếp) vỏ thớ dày, khụng bị mọt.

d. Cách xử lý hạt giống tạo cây con:

- Hạt cây sau khi được tách ra từ quả, đem phơi khô trong nắng nhẹ khoảng 4-5 nắng, sau đó cất trữ trong bì để nơi khô ráo hoặc bỏ trong chum.
- Khi ươm đem ra xử lý bằng nước nóng 2 sôi + 3 lạnh và ngâm trong vòng 2 giờ đồng hồ sau đó vớt ra rửa chua và đem gieo vãi xuống luống ươm hoặc gieo thẳng vào bầu. Kích thước túi bầu 12x18cm, ruột bầu thành phần đất và phân với tỉ lệ 2 đất : 1 phân.
- Cây có khả năng trồng rễ trần, có thể gieo vãi ngoài luống và chăm sóc đến khi trồng cũng được.
- Cây có chiều cao từ 40 – 50cm thì đem đi trồng, cũng có thể để lâu hơn với chiều cao 0,7-1m thì đem đi trồng với cây gieo ươm thẳng vào luống.

e. Cách trồng và chăm sóc:

- Hồ được đào với kích thước tùy thuộc vào chiều cao của cây.
- Sau khi trồng, tấp tủ bằng cây phân xanh tạo độ ẩm, tránh mất nước cho cây.
- Nếu trồng cây cao thì phải sử dụng que (1 cây phải sử dụng 3 que) để chống tránh gió thổi bị đổ.
- Quy hoạch trồng cây: Nên bố trí trồng dọc đường đi lại, dọc bờ rào làm cây che bóng.
- Khu vực trồng cây phải có diện tích rộng vừa đủ để cây phát triển (và cây phát triển mạnh hệ rễ ngang). Nếu diện tích hẹp hạn chế sự phát triển của bộ rễ - cây dễ bị đổ.
- Có thể trồng thành rừng, trồng xen dọc bờ rừng tự nhiên

IV. NHÓM CÂY ĂN QUẢ

1. Cây Mít dai (*Artocarpus sp*)

Thuộc họ Dâu tằm (*Moraceae*)

a. Đặc điểm nhận biết:

- Cây gỗ nhỏ cao > 20m, đường kính có thể lên tới > 50cm, cây có tán rộng, khi non vỏ màu xám trắng, khi già tróc vảy màu xám đen. Thân có nhựa màu trắng.
- Lá đơn mọc cách hình thuôn dài, đầu tù, đuôi gập trăn, phiến lá dài 15 – 18cm, rộng 8 – 14cm. Cuống lá dài 1 – 2cm. Có lá kóm bao chồi sớm rụng, khi rụng để lại sẹo quanh cành.
- Hoa tự hình cầu mọc ra từ thân, sau phát triển thành quả phức.
- Quả phức, to hình trứng tròn hoặc trứng dài, đường kính lên đến > 30cm. Vỏ quả có nhiều gai tù.

b. Đặc tính sinh học và sinh thái học

- Cây ưa sáng, sinh trưởng nhanh, ưa những nơi có tầng đất sâu, ẩm.
- Cây ra hoa tháng 9 – 11 và quả chín vào tháng 4 – 7 năm sau.
- Cây tái sinh hạt tốt.

c. Phân bố địa lý và giá trị sử dụng:

- Cây có nhiều ở khắp các tỉnh.
- Cây được gây trồng để lấy quả ăn. Vỏ ngoài của hạt (múi) là bộ phận ăn rất ngon và ngọt, hạt Mít cũng ăn ngon khi luộc chín, các xơ Mít muối lên làm thức ăn.
- Quả Mít khi to chưa chín, băm nhỏ làm muối giấm Mít là nguồn giữ trữ thức ăn lâu ngày của người dân Miền Trung. Giấm Mít có thể chế biến các món ăn như kèm với sấu thơm chấm nước mắm ăn, làm nộm với lạc rang, xào ăn, nấu với Cá, làm Canh với Cá....
- Thân cây Mít khi to già, có lõi màu vàng, đẹp, gỗ rất tốt, không bị mối mọt, được sử dụng đóng các đồ dùng có giá trị trong gia đình như bàn ghế, tủ, giường....
- Lá Cây Mít là nguồn thức ăn rất tốt cho Trâu, Bò, Hươu, Dê... Khi Trâu Bò đẻ con, người dân có kinh nghiệm lấy lá Mít dai non về băm nhỏ trộn với gạo nếp nấu như cho Trâu, Bò ăn thì nhiều sữa.
- Lá Mít cũng là thuốc chữa gãy xương, sái khớp...



- Lá Mít non làm rau sống, kẹp với thịt Lợn, thịt Dê luộc ăn rất ngon.
- Thân cây Mít là giá thể rất tốt để làm nấm Mộc nhĩ, và làm cọc cho cây tiêu leo.
- Cành khô làm củi cháy rất đượm.
- Nhựa cây Mít khi đặc có thể làm nhựa dính để dính, diệt các con vật có hại như ruồi, muỗi,...

d. Cách xử lý hạt giống tạo cây con:

- Hạt Mít sau khi được ăn múi thì thu gom lấy hạt đem rửa chua và phơi trong chỗ râm cho khô ráo.
- Khi đem ươm thì ta tiến hành xử lý hạt theo cách sau:
 - Đào một cái hố nhỏ sâu 30 – 40cm, chiều rộng tùy thuộc vào lượng hạt Mít đem giâm, lấy một lượng mun (tro bếp đã cháy hết) với tỉ lệ 1 hạt Mít : 3 tro bếp (mun). Và tưới nước cho vừa ẩm (tay ta vắt thấy có giọt nước chảy ra là được) sau đó trộn đều lẫn hạt Mít với mun bếp và cho vào một bao tải thoáng khí và bỏ vào hố đã đào sẵn, lấy một ít đất và lá tủ lên phía trên để chống mất hơi nước.
 - Cứ để như vậy sau 2 tuần thì hạt nảy mầm và khi đó đem ra cấy vào túi bầu (9cmx15cm).
 - Sau 3 – 4 tháng có thể đem đi trồng (cây cao 35 – 40cm)

e. Cách trồng và chăm sóc:

- Đào hố với kích thước 40x40x40cm, xung quanh xới sạch cỏ, phần đất mặt được cho để vào một nơi và phần đất dưới được để vào một nơi, sau khi đào xong chờ cho đất mặt xuống và xăm đất cho nhỏ.
- Bóc, xé túi bầu và đem trồng cây vào hố đó đào, sau khi trồng xong chờ tưới nước, chặt các lá cây phân xanh đem tủ lên xung quanh gốc tạo độ ẩm, chống mất nước cho cây.
- Dụng tre, nứa, cọc loại cành cõy thừa chờ đem rào xung quanh để bảo vệ cây tránh Trâu bủ ăn, giẫm đạp lên cây.

2. Cây Xoài (*Mangifera sp*)

Thuộc Họ Xoài hay Đào lộn hột (*Anacardiaceae*)

a. Đặc điểm nhận biết:

- Cây thân gỗ nhỏ, cao 25 – 30m, đường kính 35 – 50cm. Vỏ cây màu nâu nhạt, vết sẹo róm nhựa màu vàng, cây có tán rộng, xanh quanh năm.

- Lá đơn, mọc cách hình thuôn dài, đầu nhọn dần, đuôi hình nơm, dài 20–30cm, rộng 7–12cm, gân nổi trên cả 2 mặt. Cuống lá dài 3 – 6cm.
- Hoa tự chùm ở nách lá.
- Quả hạch hình trứng bẹt hơi vẹo, vỏ quả trong nhiều xơ.

b. Đặc tính sinh học và sinh thái học.

- Cây sinh trưởng trung bình, cây ra hoa tháng 10-12 và chín vào tháng 3-4 năm sau.
- Cây ưa sáng, chịu được ở những vùng đất nghèo dinh dưỡng.
- Khả năng tái sinh chồi tốt.



c. Phân bố và giá trị sử dụng:

- Có mặt ở tất cả các tỉnh.
- Cây cho quả ăn.
- Cây có tán rộng, đẹp, xanh quanh năm, thường được bố trí trồng dọc đường đi có tác dụng làm bóng mát, tạo vẻ đẹp cảnh quan.

d. Cách gieo ươm hạt tạo cây con.

- Quả sau khi ăn còn hạt, ta lấy hạt phơi ngoài nắng hoặc trên giàn bếp cho khô lớp vỏ ngoài.
- Để ươm nhanh, trước khi ươm ta dùng dao bóc lớp vỏ cứng phía ngoài bao bọc hạt (tránh làm ảnh hưởng đến hạt phía trong).
- Sau khi để lớp vỏ phía ngoài thì ta làm luống và gieo hạt theo rãnh trên luống, các hạt cách nhau 30cm, hoặc gieo thẳng vào bầu có kích thước 18x25cm. (Môi trường bầu bao gồm đất và phân với tỉ lệ 1:1, tạo độ ẩm trong đất và một lượng lớn chất dinh dưỡng để nuôi cây con).
- Sau khi gieo hạt vào bầu hoặc xuống luống thì phải dựng lá cây tấp tú và tưới nước thường xuyên tạo độ ẩm, giúp cho hạt nhanh nảy mầm.
- Do hạt Xoài có đa phôi nên khi đâm mầm thì có 2 – 4 mầm trên 1 hạt, tuy nhiên sự phát triển của các mầm không đồng đều. Khi cây con cao 20cm thì chúng ta quan sát, và lựa chọn mầm to thì để lại, còn những mầm nhỏ thì cắt bỏ.
- Khi cây cao 50–60cm thì lúc đó đem đi trồng hoặc tiến hành ghép mắt giống mới (giống Xoài khác).

e. Cách trồng và chăm sóc.

- Bố trí trồng Xoài ở những khu vực dọc đường đi, xung quanh nhà ở đặc biệt là hướng tây giúp che bóng, tạo vẻ đẹp cảnh quan khuôn viên.

- Đào hố kích thước 40x40x40cm, bỏ phân ủ vào trộn đều với đất.
- Sau khi trồng xong thì chặt các cây phân xanh tấp tú gốc giúp tạo độ ẩm, tạo mùn cho đất, chống xói mòn....
- Làm rào (bu) xung quanh bằng tre nứa hoặc bằng cành cây khô để bảo vệ cây khi mới trồng.
- Tưới nước thường xuyên nếu thời tiết khô.

V. NHÓM MỘT SỐ LOÀI CÂY HOA CẢNH

1. Một số loài cây hoa cảnh giâm cành.

(*Hoa Giấy, Dâm bụt, Cô tông, Trường thọ, Vàng anh, Hoàng anh, Đa, Si, Sanh, Dâu tằm, Hoa Trà mi, hoa Trạng nguyên, Đinh lăng, Ngũ gia bì, Hoa Hường, hoa hồng vàng, đó được giâm hom nhiều trong vườn ươm*)

Các loài cây hoa cảnh trên được sưu tầm từ nhiều vùng, nhiều nơi khác nhau như (Đức Thọ, Hương Sơn....)

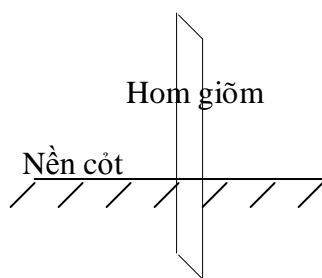
* Cách nhân giống tạo cây con:

Nhân giống vụn tính

* Chọn cành và cắt hom giâm:

- Chọn những cành to mập, khỏe, cành vượt chưa ra nhánh. Tùy thuộc vào từng loại cây mà cành có thể to hoặc bé, đường kính của cành tốt nhất là 0,6 – 1,5cm.
- Dùng kéo cắt cành, cắt sát thân, cách thân 1-2cm (nếu trời mùa nắng thì nên cắt vào buổi sáng hoặc chiều tối cho vào một cái xô chứa một ít nước để giữ cho cành được tươi.
- Tiếp theo là cắt hom giâm: Hom giâm được cắt có chiều dài khoảng 30cm (với kích thước đường kính hom như trên) và nếu cành có đường kính to hơn thì cắt dài hơn và ngược lại, nhưng tối thiểu hom giâm không ngắn < 20cm và dài không quá 40cm.
- Lát cắt yêu cầu phải có độ vát (hình vẽ bên) nhằm tăng độ tiếp xúc, tăng khả năng hút nước từ đất lên để và lát cắt phải phẳng, lỳ không bị dập nát hay tróc vỏ ngoài.





Cắt và cắm hom vào nền giôm

Hom giâm tại Vườn ươm

* Chuẩn bị nền giâm hom

- Nền giâm được làm theo luống có chiều rộng 1,4m, và xung quanh được bao bằng gạch hoặc gỗ tận dụng với chiều cao 20-25cm.
- Dùng Cát sông đãi sạch sau đó đem về phơi nắng và trộn thêm vào một ít vôi bột để khử độ chua, diệt các con vi khuẩn gây bệnh trong Cát.
- Sau khi làm sạch Cát thì đổ vào luống đảm bảo cho độ dày của luống cát là 18-25cm.

* Cắm hom, giâm vào nền:

- Hom sau khi được cắt thì tiến hành cắm vào nền giâm.
- Tùy thuộc vào khả năng ra rễ của từng loại cây mà ta sử dụng thuốc kích thích ra rễ hay không (ví dụ cây Trường thọ, Bông trang, Hoa giấy, Cô tông lá đốm cây khả năng ra rễ kém, nên phải sử dụng thuốc kích thích ra rễ, còn lại các loài cây như Dâu tằm, Giâm bụt, Thanh táo, Đinh lăng, Ngũ gia bì... thì không cần)
- Thuốc kích thích ra rễ được cho vào bát nhỏ (thuốc kích thích hiện nay trên thị trường có 2 loại, loại dạng bột và loại dạng nước ở trong lọ thủy tinh. Nếu sản xuất cây với số lượng lớn thì nên mua hộp dạng bột, thuốc dạng bột tốt hơn. Nếu sản xuất với số lượng ít thì mua cốc lọ thủy tinh dạng nước).
- Hom trước khi giâm vào nền thì chấm vào đầu lất cắt và xung quanh vỏ sao cho thuốc vừa đủ bám vào cành (có màu đen) là được.
- Chiều dài hom giâm được chia thành 3 phần, một phần được cắm xuống sâu trong nền cát, còn hai phần ở trên (đảm bảo hom không bị khô hoặc bị thối).

* Cách chăm sóc:

- Hom sau khi cắm vào nền, thì làm khung trùm (khung được làm bằng Tre hoặc Nứa) và tủ kín bằng túi nilông trắng, có tác dụng giảm cường độ ánh sáng và giữ ẩm cho hom giâm.
- Tưới nước bằng vòi hoặc bình phun sương ngày 4 lần, (tùy thuộc vào thời tiết) đảm bảo hom giâm không bị mất nước.

- Tưới nước đều đặn trong vòng một tuần đầu sau đó giảm dần ngày tưới 2 lần sáng và chiều.
 - Hom sau 2 – 4 tuần (tùy vào từng loại cây khác nhau mà ra rễ nhanh hay chậm) thì hom giâm ra rễ và đâm mầm. Lúc này có thể dỡ bỏ khung che túi nilông.
 - Sau 1,5 – 3 tháng thì bắt đầu chuyển hom giâm ra trồng thành luống phía ngoài.
- * Trồng và chăm sóc hom giâm:
- Lên luống giâm hom có chiều rộng khoảng 1,4m, đất được làm tơi xốp và đánh thành rãnh ngang hoặc từng hố. Sau đó bón lót phân ủ vào các hố hoặc rãnh.
 - Hom giâm chuyển từ trong nền giâm ra được trồng thẳng vào luống, tùy thuộc vào từng loại cây mà trồng dày hoặc thưa.
 - Sau khi trồng xong, chặt các cây phân xanh tấp tủ lại gốc giữ ẩm, tạo mùn cho đất và tưới nước lên trên cho ướt đầm.
 - Nên trồng xen, đa dạng các loại hom giâm của các loại cây trên cùng một luống, giúp cho cây trồng phòng tránh được sâu bệnh, tạo ra nhiều tầng tán khác nhau tận dụng được không gian dinh dưỡng, tận dụng đất, tạo vẻ đẹp cảnh quan cho khuôn viên.

2. Hoa giâm bằng phương pháp tách thân, chồi.

Một số loại cây như: Cây vân môn (*Zantedeschia aethiopica Spreng*), Cây mận trắng (*Zantedeschia sp*), Cây nanh lợn (nanh heo), Cây lưỡi hổ...

* Phương pháp tách chồi, tạo giống cây con:

- Các loại cây trên có thân ngầm dạng, thân leo, cây phát triển chồi rất nhanh. Sau một thời gian thì từ thân phát triển ra nhiều mầm mới.
- Nhân giống bằng cách tách các thân nhỏ, đem đi trồng để phát triển thành cây mới
- Các loại cây này thường ưa những vùng đất ẩm, nhiều mùn, là cây ưa ánh sáng nhưng có khả năng chịu bóng.
- Các loại này lá rất đẹp và thay đổi màu sắc nhờ vào cường độ ánh sáng. Nếu cường độ ánh sáng mạnh thì sắc tố lá biến đổi sang màu sáng trắng, còn ánh sáng yếu thì màu trở nên đậm (có thể bố trí trồng trong Chậu cảnh đặt trong nhà, bên cửa sổ, dọc hành lang, trồng dưới các gốc cây khác...)

HEPA, ngày 30 tháng 3 năm 2008